

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày: 07/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đinh Thu Hương và bà Tạ Thị Thế.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 05
tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS
ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Đinh Văn Tr1 – Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1982 tại thành phố N, tỉnh
Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp:
lái xe; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc
tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S và con bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ và
chưa có con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 ngày 05/02/2015 của Công an
phường N, thành phố N xử phạt Đinh Văn Tr 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 226 ngày 21/9/2017 của Công an
thành phố Ninh Bình xử phạt Đinh Văn Trọng 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”.

Đinh Văn T bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021
hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú
số 92/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân
thành phố Tam Điệp (có mặt).

2/ Nguyễn Đức L – Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1985 tại huyện H, tỉnh Ninh
Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe;
Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch:
Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và con bà Giang Thị B; bị cáo có vợ (đã ly
hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80 ngày 07/01/2019 của Công an huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt Nguyễn Đức L 1.000.000 đồng về hành vi “đánh bạc”, ngày 28/01/2019 thì hành xong khoản tiền phạt.

Nguyễn Đức L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 94/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

3/ Trần Trung H1 – Sinh ngày 15 tháng 4 năm 1991 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn C1, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung Đ và con bà Vũ Thị C; bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33 ngày 04/6/2010 của Công an thành phố N xử phạt Trần Trung H 1.500.000 đồng về hành vi “Lôi kéo người khác đánh nhau”, ngày 16/6/2010 thì hành xong khoản tiền phạt.

Trần Trung H1 bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 93/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

4/ Nguyễn Chung H2 - Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1986 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Ch, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công V và con bà Bùi Thị T; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Nguyễn Chung H2 bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 99/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

5/ Trương Văn D - Sinh ngày 07 tháng 8 năm 1987 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn L, xã S, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đức M và con bà Lê Thị L; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Trương Văn D bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 98/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

6/ Phan Thanh H - Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1983 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 5, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Phan Quốc M và con bà Lê Thị N; bị cáo có vợ và có 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không

Phan Thanh H3 bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 97/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

7/ Lương Văn B – Sinh ngày 18 tháng 8 năm 1978 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 2, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Ng và con bà Bùi Thị L; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không

Lương Văn B bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 95/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

8/ Nguyễn Thế Tr2 - Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1989 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 9, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và con bà Phạm Thị Th; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Nguyễn Thế Tr2 bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/5/2021 đến ngày 20/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 96/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

+ **Người làm chứng:** Anh Trần Thế Anh, sinh năm: 1980; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Nguyễn Chung H2, Lương Văn B, Trương Văn D, Phan Thanh H3 và Nguyễn Thế Tr2 có quan hệ quen biết nhau và đều là lái xe của Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, sau khi ăn cơm xong, Nguyễn Đức L, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D và Phan Thanh H3 cùng nhau về lán nghỉ trưa của Ban điều hành dự án xây dựng đường cao tốc thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường đặt tại tổ 8, phường T, thành phố T. Khi về đến lán, bốn người nhìn thấy có một bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn trên sập trong lán nên đã rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh “liêng”, mức độ thắng thua đặt cửa 10.000 đồng, phạt hết nước 100.000 đồng. Cả bốn ngồi trên sập đánh đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày thì Lương Văn B đến tham gia đánh bạc. Khoảng 12 giờ cùng ngày, lần lượt có Trần Trung H1, Đinh Văn Tr1 và Nguyễn Thế Tr2 đến tham gia

đánh bạc. Tám người đánh liêng đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chỗ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, thu giữ tại vị trí ngồi đánh bạc trên sập của tám người với tổng số tiền là 7.400.000 đồng, trong đó: thu của Tr1 500.000 đồng, thu của D 440.000 đồng, thu của H1 180.000 đồng, thu của L 650.000 đồng, thu của B 1.870.000 đồng, thu của Tr2 140.000 đồng, thu của H3 100.000 đồng và thu của H2 là 3.460.000 đồng (gồm thu tại vị trí chỗ ngồi của H2 460.00 đồng, thu trong ví để trên sập của H2 3.000.000 đồng); Thu giữ tại vị trí giữa sập 60.000 đồng là tiền đặt cửa ván cuối của Tr1, D, L, Tr2, H3 và H2 mỗi người 10.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ trong người tám đối tượng số tiền 4.940.000 đồng, trong đó: thu của Tr1 là 1.900.000 đồng, thu của D 500.000 đồng, thu của H1 110.000 đồng, thu của L 1.300.000 đồng, thu của B 400.000 đồng, thu của Tr2 20.000 đồng và thu của H3 710.000 đồng. Tổng số tiền Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ của tám người là 12.340.000 đ (mười hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền 8 người sử dụng đánh bạc là 12.340.000 đồng. Trong đó Nguyễn Chung H2 sử dụng số tiền 3.500.000 đồng đánh bạc; Nguyễn Thế Tr2 sử dụng số tiền 220.000 đồng đánh bạc; Trần Trung H1 sử dụng số tiền 310.000 đồng đánh bạc; Số tiền còn lại 8.310.000 đồng là số tiền của Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Lương Văn B, Phan Thanh H3 và Trương Văn D sử dụng đánh bạc. Bản thân Tr1, L, B, H3 và D đều không nhớ được số tiền từng người mang đi đánh bạc, nên không có căn cứ xác định số tiền thắng thua của từng bị can.

Quá trình điều tra, các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Nguyễn Chung H2, Phan Thanh H3, Trương Văn D, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT – VKS ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Nguyễn Chung H2, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H2, Nguyễn Chung H2, Phan Thanh H3, Trương Văn D, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 và khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Văn Tr1 và Nguyễn Đức L.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Trung H1.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trương Văn D và Lương Văn B.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thế Tr2, Phan Thanh H3 và Nguyễn Chung H2.

Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn Tr1 từ **12 (mười hai)** đến **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **24 (hai mươi bốn)** đến **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Văn Tr1 cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L **09 (chín)** đến **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **18 (mười tám)** đến **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Trần Trung H1 từ **09 (chín)** đến **12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Nh, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Trung H1 cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Trần Trung H1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L và Trần Trung H1 mỗi bị cáo từ **10.000.000đ (mười triệu đồng)** đến **15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)** để nộp ngân sách nhà nước.

+ Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Chung H2 và Phan Thanh H3 mỗi bị cáo từ **25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)** đến **30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Thế Tr1, Trương Văn D và Lương Văn B mỗi bị cáo từ **20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)** đến **25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.340.000đ là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Trong quá trình điều tra, anh Trần Thế A trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2021 sau khi ăn cơm và uống nước xong anh đi về lán nghỉ thuộc ban quản lý dự án xây dựng đường cao tốc thuộc tổ 8, phường T, thành phố T. Khi về đến nơi anh thấy có các anh Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Nguyễn Chung H2, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 đang ngồi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh liêng tại sập nghỉ trong lán và anh ngồi xem mọi người đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút thì lực lượng Công an vào bắt quả tang 08 người đang đánh bạc. Lực lượng Công an thu giữ tổng số tiền 12.340.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân ngoài ra còn thu giữ ví của H2, sau đó lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với những người trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của các bị cáo bị truy tố như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, tại tổ 8, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình: Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B, Trần Trung H1 và Nguyễn Thế Tr2 đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức đánh liêng đến 12 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an tỉnh Ninh Bình bắt quả tang thu giữ tổng số tiền tám người sử dụng đánh bạc là 12.340.000 đ (mười hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Do đó hành vi của các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B, Trần Trung H1 và Nguyễn Thế Tr2 đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự:

“ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền

từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B, Trần Trung H1 và Nguyễn Thế Tr2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường T nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò đồng phạm của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D và Phan Thanh H3 là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo tham gia đánh bạc từ khi bắt đầu cho đến khi bị bắt quả tang, tuy nhiên về số tiền tham gia đánh bạc bị cáo H2 có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất (có 3.500.000 đồng). Do vậy về trách nhiệm hình sự của bị cáo H2 cao hơn các bị cáo khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo Lương Văn B, Trần Trung H1, Đinh Văn Tr1 và Nguyễn Thế Tr2 là người nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng khi thấy các bị cáo đánh bạc không những không khuyên can mà lại đồng tình thực hiện cùng với các bị cáo. Do vậy các bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bản thân và thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chung cho tất cả các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2. Các bị cáo Lương Văn B và Trương Văn D có bố đẻ là thương binh và được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến nên được dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr1 chưa có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo Đinh Văn Tr1 và Nguyễn Đức L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo Trần Trung H1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Lôi kéo người khác đánh nhau”

[5] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn Tr1 và Nguyễn Đức L, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, căn cứ Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình Sự. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, căn cước lý lịch rõ ràng, hành vi của bị cáo Trần Trung H1 ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trần Trung H1.

Xét tính chất hành vi phạm tội của Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 cũng đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo. Tuy nhiên bị cáo H2 và H3 phải chịu hình phạt cao hơn so với các bị cáo D, B và Tr2.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Đinh Văn Trọng, Nguyễn Đức L và Trần Trung H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 12.340.000đ thu giữ của các bị cáo đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc ví thu giữ của bị cáo Nguyễn Chung H2. Quá trình điều tra xác định chiếc ví là tài sản của H2, không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho H2 nên không đặt ra xem xét.

[8] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 và khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Văn Tr1 và Nguyễn Đức L.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Trung H1.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trương Văn D, Lương Văn B

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thế Tr1, Phan Thanh H3 và Nguyễn Chung H2.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 phạm tội: Đánh bạc.

Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn Tr1 **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Văn Tr1 cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **18 (mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Trần Trung H1 **09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi **07 (bảy)** ngày tạm giữ chuyển đổi thành **21 (hai mươi một)** ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành **08 (tám)** tháng **09 (chín)** ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Trung H1 cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Trần Trung H1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L và Trần Tr H1 mỗi bị cáo **10.000.000đ (mười triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Chung H2, **27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Phan Thanh H3, **27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Trương Văn D **24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Lương Văn B **24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thế Tr2, **23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng)** để sung nộp ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.340.000đ là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chỉ ngày 06 tháng 8 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Đinh Văn Tr1, Nguyễn Đức L, Trần Trung H1, Nguyễn Chung H2, Trương Văn D, Phan Thanh H3, Lương Văn B và Nguyễn Thế Tr2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Các bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú